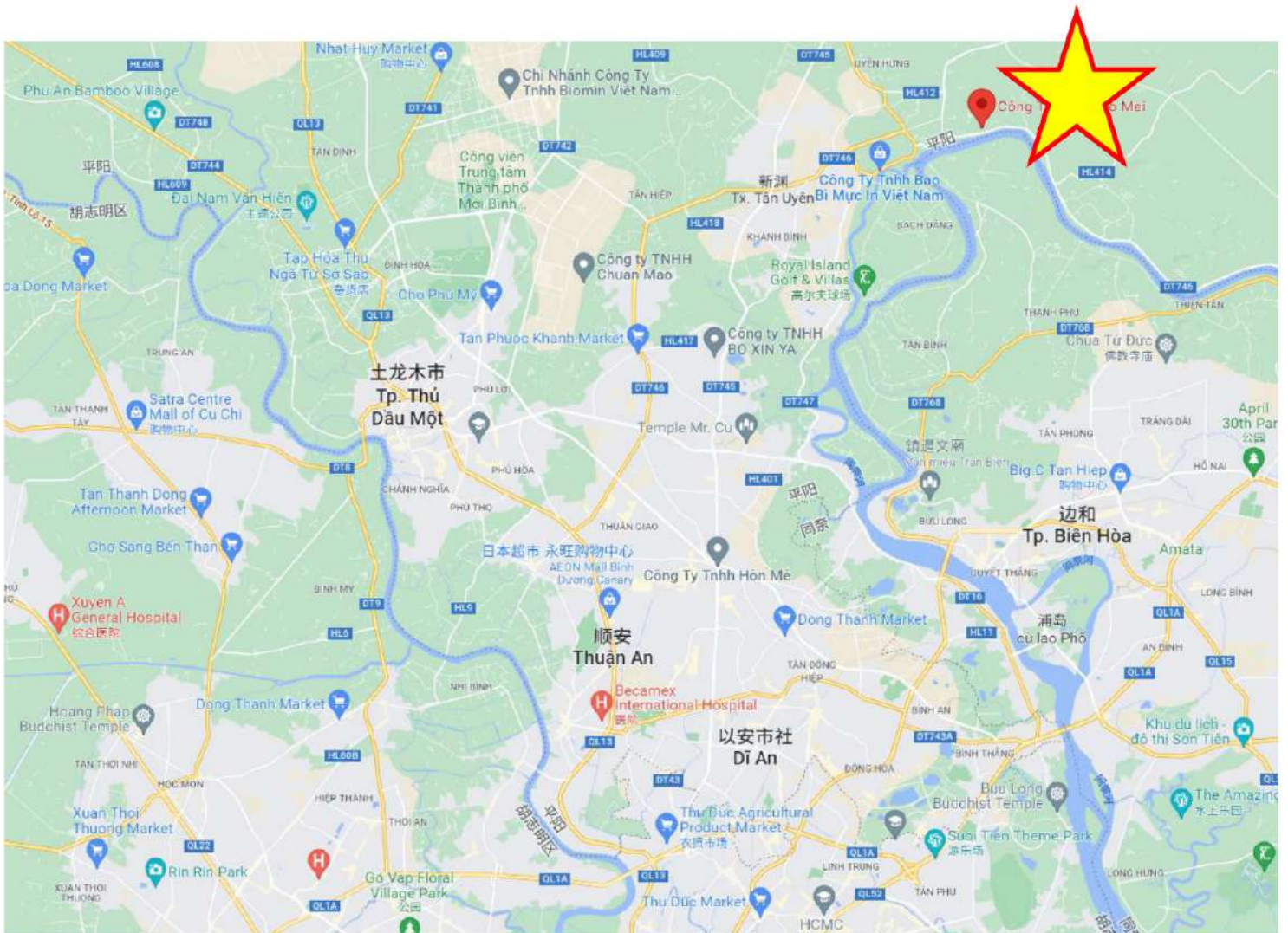


NHÀ XƯỞNG BÁN 廠房 出售 FACTORY FOR SELL

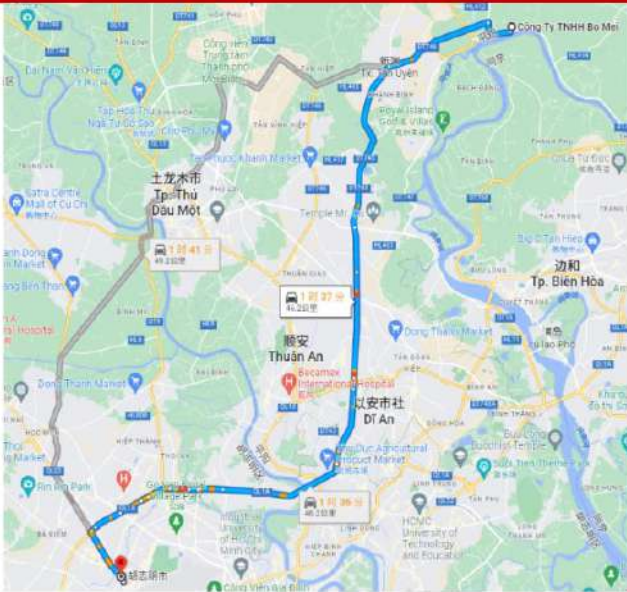
Địa chỉ : Thửa đất số 221 tờ bản đồ số 08 ấp Xóm Đèn, xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
地址: 平陽省北新淵縣新美社燈村邑,8號地圖 221號土地
Address: LAND NO.221, MAP NO.8, XOM DEN HAMLET, TAN MY COMMUNE, NORTH TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM



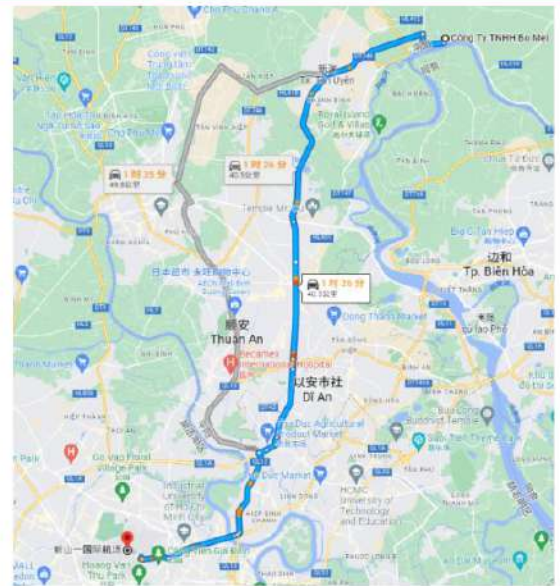
Chi Tiết Liên Hệ / 聯系方式 / Contact:

0949 319769 * Email: rongdat0102@gmail.com

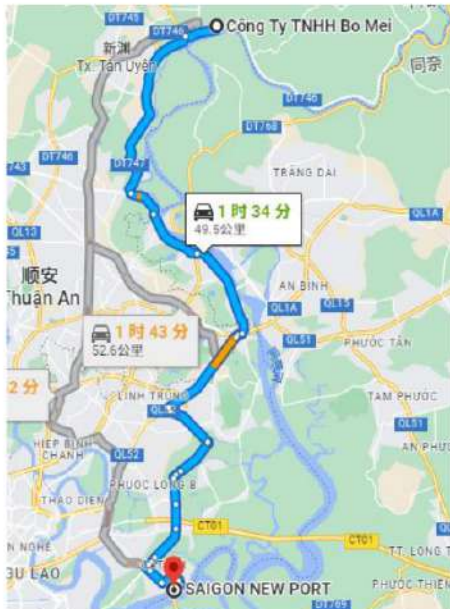
ĐỊA ĐIỂM / 地區 / LOCATION



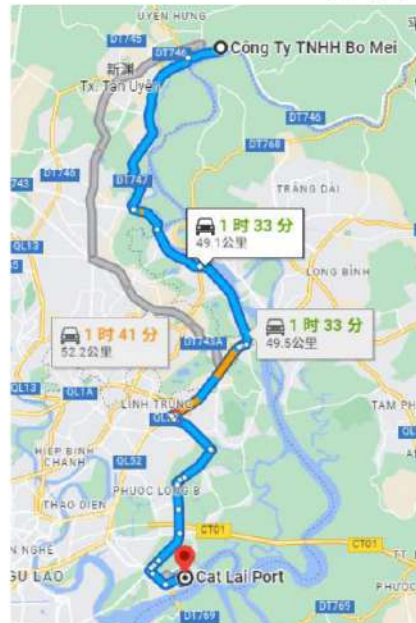
HỒ CHÍ MINH / 胡志明 / HO CHI MINH



SÂN BAY TÂN SƠN NHẤT / 機場 / AIRPORT



SÀI GÒN / 西貢港 / SAIGON NEW PORT



CẢNG CÁT LAI / 吉萊港 / CAT LAI PORT



VŨNG TÀU / 頭頓港 VUNG TAU PORT

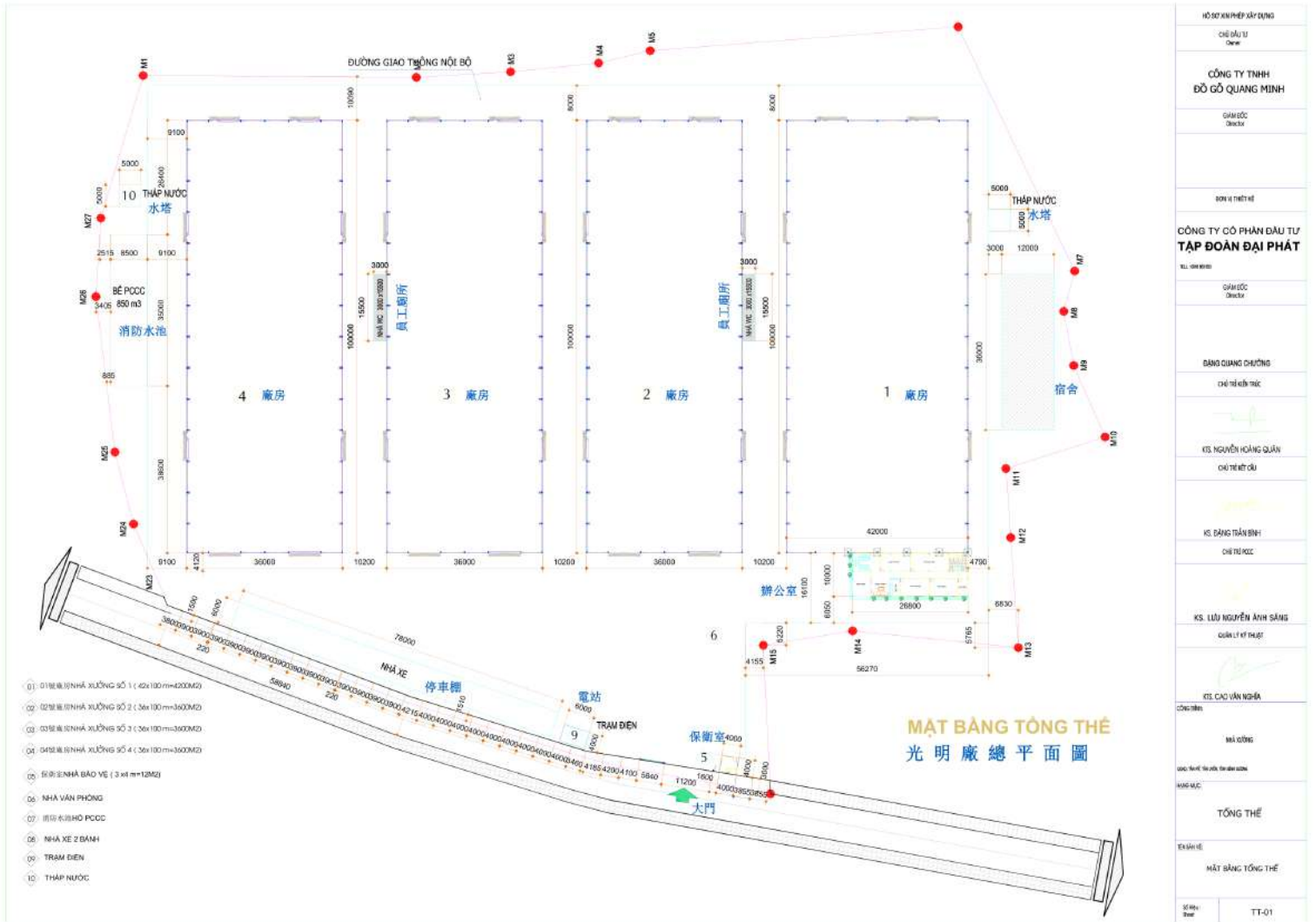
ĐỊA ĐIỂM / 地區 / LOCATION	KHOẢNG CÁCH / 距離 / DISTANCE	THỜI GIAN SỬ DỤNG / 時長 / TIMES
KHOẢNG CÁCH ĐẾN HỒ CHÍ MINH / 到胡志明的距離 / PROXIMITY TO HO CHI MINH	46.2 km	1 hr 37 min
KHOẢNG CÁCH ĐẾN SÂN BAY TÂN SƠN NHẤT / 到新山一機場的距離 / PROXIMITY TO TAN SON NHAT AIRPORT	40.5 km	1 hr 26 min
KHOẢNG CÁCH ĐẾN SÀI GÒN / 到西貢港距離 / PROXIMITY TO SAIGON NEW PORT	49.5 km	1 hr 34 min
KHOẢNG CÁCH ĐẾN CẢNG CÁT LAI / 到吉萊港距離 / PROXIMITY TO CAT LAI PORT	49.5 km	1 hr 33 min
KHOẢNG CÁCH ĐẾN VŨNG TÀU / 到頭頓港距離 / PROXIMITY TO VUNG TAU PORT	88.9 km	2 hr 23 min

NHÀ XƯỞNG TỔNG QUÁT / 工廠概況 / FACTORY OVERVIEW

DIỆN TÍCH ĐẤT 土地總面積 TOAL LAND AREA	31,600.00m ²
NHÀ XƯỞNG #1 廠房#1棟 FACTORY#1	3,600.00 m ²
NHÀ XƯỞNG #2 廠房#2棟 FACTORY#2	3,600.00 m ²
NHÀ XƯỞNG #3 廠房#3棟 FACTORY#3	3,600.00 m ²
NHÀ XƯỞNG #4 廠房#4棟 FACTORY#4	4,200.00 m ²
PHÒNG GIẶT (2) 廁所(2間) WASHING ROOM(2)	93 m ²
PHÒNG BẢO VỆ 保衛室 SECURITY ROOM	16 m ²
BÃ ĐỖ XE 停車區 PARKING AREA	480.00 m ²
TRẠM NĂNG LƯỢNG 560 KV 電站 560 KV POWER STATION 560 KV	2 個
TẢI TRỌNG SÀN TỐI ĐA 地板承重 FLOOR LOADING MAX WEIGHT	2噸/m ²
CHIỀU CAO HIỆN CÓ CỦA HỘI THẢO 廠房可利用淨高度 AVAILABLE HEIGHT OF WORKSHOP	8 m
ĐIỂM CAO NHẤT CỦA TRẦN NHÀ 廠房最高點 CEILING HEIGHT	13 m
NGÀNH NGHỀ ĐƯỢC PHÉP HOẠT ĐỘNG 適合運營產業 INDUSTRY PERMITTED ACTIVITIES	CÔNG CHỨNG 低污染工業 GENERAL

ẢNH NHÀ MÁY / 工廠照片 / FACTORY PHOTOS





- 01 10 廠房
- 02 10 廠房
- 03 10 廠房
- 04 10 廠房
- 05 10 廠房
- 06 10 廠房
- 07 10 廠房
- 08 10 廠房
- 09 10 廠房
- 10 10 廠房

HỒ SƠ KINH PHÁP XÂY DỰNG
CHẾ ĐỘ TƯ DÙNG
CÔNG TY TNHH ĐỒ GỖ QUANG MINH
GIÁM ĐỐC
CHỖ VÀ THIẾT KẾ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN ĐẠI PHÁT
GIÁM ĐỐC
ĐANG QUANG DƯƠNG
CHỖ VÀ THIẾT KẾ
KS. NGUYỄN HỒNG QUÂN
CHỖ VÀ THIẾT KẾ
KS. ĐẶNG TẤN BÌNH
CHỖ VÀ THIẾT KẾ
KS. LÊ VĂN NGHĨA
CHỖ VÀ THIẾT KẾ
KS. LÊ VĂN NGHĨA
CHỖ VÀ THIẾT KẾ
TỔNG THỂ
MẶT BẰNG TỔNG THỂ
TT-01

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan
có thẩm quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIÊN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN GỖ HÀNG PHÁT

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên-
Mã số doanh nghiệp: 3702548459

Đăng ký lần đầu ngày 29/03/2017.

Do Phòng Đăng ký Kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.

Địa chỉ trụ sở chính: thửa đất số 221, tờ bản đồ số 08, ấp Xóm Đền, xã Tân Mỹ, huyện
Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



2 5 9 1 8 2 2 0 0 1 0 0 4

DE 619772

II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thửa đất:

- a) Thửa đất số: 221, tờ bản đồ số: 8
- b) Địa chỉ: xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
- c) Diện tích: 30.802,6m², (bằng chữ: Ba mươi nghìn tám trăm linh hai phẩy sáu mét vuông)
- d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- e) Mục đích sử dụng: Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp
- f) Thời hạn sử dụng: đến ngày 12/4/2032
- g) Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền một lần

2. Nhà ở: -/-

3. Công trình xây dựng khác:

Tên công trình: Nhà xưởng của Công ty

Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng (m ²)	Diện tích sàn (m ²) hoặc công suất	Hình thức sở hữu	Cấp công trình	Thời hạn sở hữu
Nhà xưởng 1	4.200	4.200	Sở hữu riêng	III	-/-
Nhà xưởng 2	3.600	3.600	Sở hữu riêng	III	-/-
Nhà xưởng 3	3.600	3.600	Sở hữu riêng	III	-/-
Nhà xưởng 4	3.600	3.600	Sở hữu riêng	III	-/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú:

- Tổng diện tích 30.802,6m² (trong đó có 732m² đất thuộc H/LATĐB: việc quản lý, sử dụng thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật về bảo vệ hành lang an toàn đường bộ)
- Cấp giấy chứng nhận đo đạc chứng nhận bổ sung tài sản gắn liền với đất trên thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 588998 ngày 22/01/2019).

Bình Dương, ngày 14 tháng 6, năm 2022

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÌNH DƯƠNG

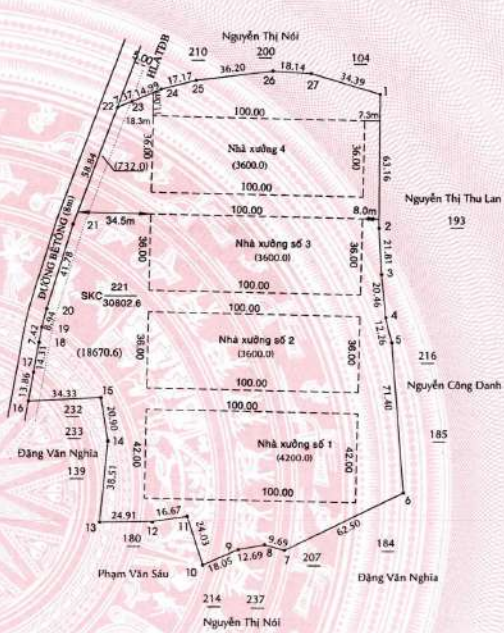
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Xuân Ngọc

Số vào sổ cấp GCN: CT82181

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Số: 2386 /GXN-UBND

Bắc Tân Uyên, ngày 13 tháng 10 năm 2017

**GIẤY XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ
KẾ HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xác nhận Chi nhánh Công ty TNHH đồ gỗ Quang Minh (tại ấp Xóm Đền, xã Tân Mỹ) đã đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án "Nhà máy sản xuất đồ gỗ Quang Minh" tại Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên vào ngày 13. tháng 10. năm 2017.

Chi nhánh Công ty TNHH đồ gỗ Quang Minh có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau:

1. Tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin, các biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất trong bản kế hoạch bảo vệ môi trường đã đăng ký.

2. Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo kế hoạch bảo vệ môi trường đã đăng ký và các trách nhiệm khác theo quy định tại Điều 33 Luật Bảo vệ môi trường năm 2014.

3. Phải báo cáo với Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên khi có những thay đổi, điều chỉnh khác với nội dung trong kế hoạch bảo vệ môi trường và chỉ được thực hiện khi có sự chấp thuận bằng văn bản của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên.

Kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án "Nhà máy sản xuất đồ gỗ Quang Minh" của Chi nhánh Công ty TNHH đồ gỗ Quang Minh kèm theo Giấy xác nhận đăng ký này được cấp cho Chi nhánh Công ty TNHH đồ gỗ Quang Minh để thực hiện và được lưu tại cơ quan Nhà nước để kiểm tra, giám sát. /

Nơi nhận:

- CN Cty TNHH đồ gỗ Quang Minh;
- Phòng TN&MT;
- UBND xã Tân Mỹ;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
K/ CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Lợi, Minh Hạnh

Số: 30 /GP-STNMT

Bình Dương, ngày 04 tháng 03 năm 2021

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 06 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 16/2015/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành quy định quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định số 13/2016/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành Quy định bảo vệ môi trường tỉnh Bình Dương;

Xét đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Công ty TNHH Chế biến gỗ Hằng Phát và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản và Khí tượng thủy văn tại tờ trình số 48 /TTr-TNNKSKTTV ngày 04 tháng 3 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Chế biến gỗ Hằng Phát; ngành nghề: sản xuất đồ gỗ gia dụng, ghế sofa; địa chỉ: ấp Xóm Đền, xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương được xả nước thải vào nguồn nước với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: suối Bung Tre – sông Đồng Nai;
2. Vị trí xả nước thải:
 - Tọa độ vị trí xả nước thải vào suối Bung Tre: X=12.24.419; Y=06.97.775
 - Địa chỉ: xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
3. Phương thức xả nước thải: tự chảy;
4. Chế độ xả nước thải: 24 giờ/ngày;
5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 20m³/ngày đêm;
6. Chất lượng nước thải: nước thải sau hệ thống xử lý phải đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước công nghiệp QCVN 40:2011/BTNMT, cột A, k_q= 0,9; K_f=1,2 đối với các thông số pH, BOD, COD, SS, tổng N, tổng P, amoni, Coliform;

7. Thời hạn của giấy phép: 05 năm, kể từ ngày ký.


Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH Chế biến gỗ Hằng Phát:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.
2. Thực hiện quan trắc định kỳ lưu lượng, chất lượng nước thải sau xử lý với vị trí, thông số, tần suất quan trắc như sau:
 - Vị trí quan trắc: nước thải sau hệ thống xử lý;
 - Các thông số quan trắc chất lượng nước thải theo quy định tại Khoản 6, Điều 1 của Giấy phép này;
 - Tần suất quan trắc chất lượng nước thải: ba (03) tháng/lần;
 - Tần suất quan trắc lưu lượng nước thải: mỗi ngày một (01) lần vào cùng một thời điểm.
3. Thu gom, vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy trình, thiết kế nêu trong hồ sơ, bảo đảm các thông số chất lượng nước thải luôn đạt quy định tại Khoản 6, Điều 1 của Giấy phép này trước khi xả vào nguồn tiếp nhận. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào vượt quá mức quy định của Giấy phép và ngưng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.
4. Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong hồ sơ đề nghị cấp phép.
5. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường.
6. Thực hiện báo cáo hoạt động xả nước thải vào nguồn nước theo Biểu mẫu số 24, 25 tại phụ lục đính kèm Thông tư số 31/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo;
7. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước;

Điều 3. Công ty TNHH Chế biến gỗ Hằng Phát được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH Chế biến gỗ Hằng Phát còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định. /

Nơi nhận:

- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- UBND tỉnh Bình Dương;
- UBND huyện Bắc Tân Uyên;
- Công ty TNHH Chế biến gỗ Hằng Phát;
- Chi cục BVMT;
- Lưu: VT. 

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Thúy

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 30 tháng 08 năm 2019

BIÊN BẢN HOÀN CÔNG

(Theo giấy phép xây dựng số :3862/GPXD ngày 27/11/2017 do Sở Xây Dựng UBND Tỉnh Bình Dương Cấp)

Công trình: Nhà xưởng

Địa điểm xây dựng: Thửa đất số 221, tờ bản đồ số 8, Xã Tân Mỹ, Huyện Bắc Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương.



Chủ đầu tư: CÔNG TY TNHH ĐỒ GỖ QUANG MINH

ÔNG CHU MING HO - Chức vụ: Tổng Tổng Giám Đốc

*** ĐẠI DIỆN TƯ VẤN GIÁM SÁT: CTY TNHH MTV TV-TK XD VŨ TRƯỜNG GIANG**

- **ÔNG : NGUYỄN XUÂN THẢO** - Chức vụ : Giám Đốc

- **ÔNG VŨ VĂN DŨNG** - Chức vụ: Giám Sát trưởng

*** ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU XÂY DỰNG: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN ĐẠI PHÁT**

- **ÔNG ĐẶNG QUANG CHƯỜNG** -Chức vụ : Giám Đốc

- **ÔNG VŨ VĂN DŨNG** - Chức vụ: chỉ huy trưởng công trình

*** ĐẠI DIỆN TƯ VẤN THIẾT KẾ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN ĐẠI PHÁT**

- **ÔNG ĐẶNG QUANG CHƯỜNG** -Chức vụ : Giám Đốc

- **ÔNG NGUYỄN MINH DŨNG** - Chức vụ: Trưởng Phòng thiết kế

1. Nội dung hoàn công :

Sau khi kiểm tra, đối chiếu giấy phép xây dựng, bản vẽ cấp phép xây dựng, biên bản nghiệm thu từng phần, các tài liệu liên quan và thực tế công trình xây dựng, tất cả các thành viên thống nhất:

1. Quyền sử dụng đất:

- Diện tích đất sử dụng: 30.802,6 m²; Đúng GPXD Sai GPXD
- Ranh đất sử dụng: 30.802,6 m²; Đúng GPXD Sai GPXD

2. Về quy hoạch:

- Lộ giới: Đúng (m); Đúng GPXD Sai GPXD
- Khoảng lùi: Đúng (m); Đúng GPXD Sai GPXD





3. Kiến trúc:

- DTXD (trệt): 15.033 m² DTXD (lầu): 0.00 (m²); Đúng GPXD Sai GPXD
- Tổng DT sàn XD: 15.033 (m²); Đúng GPXD Sai GPXD
- Số tầng cao: 01 tầng; Đúng GPXD Sai GPXD
- Chiều cao công trình: 12,95 m; Đúng GPXD Sai GPXD

4. Chất lượng công trình xây dựng:

- Đạt yêu cầu để đưa vào sử dụng: Đạt
- Không đạt yêu cầu để đưa vào sử dụng: Biện pháp khắc phục: Chợ 2

VI. Đánh giá, kiến nghị:

<p>ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ (Ký) <u>Đông Hoàng</u></p>  <p><u>Chu Ming Ho</u></p>	<p>ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU XÂY DỰNG GIÁM ĐỐC (Ký) <u>Đông Hoàng</u></p>  <p><u>Đông Quang Chương</u></p>
<p>ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN THIẾT KẾ GIÁM ĐỐC (Ký) <u>Đông Hoàng</u></p>  <p><u>Đông Quang Chương</u></p>	<p>ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN GIÁM SÁT (nếu có) <u>Đông Hoàng</u></p>  <p><u>B. Văn Dũng</u></p>





大發集團投資股份有限公司

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN ĐẠI PHÁT

地址：平陽省，順安市，安富坊，第18區，第140B/2號

Địa chỉ : Số 140B/2 , khu phố 1B, Phường An Phú, Thị Xã Thuận An, BD

電話 Điện thoại : 0918 663 553 Website 網站: www.TDDPGROUP.vn

越南社會主義共和國
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
獨立 - 自由 - 幸福
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương 平陽, ngày 30 tháng 10 năm 2017



工程竣工驗收記錄表
BIÊN BẢN NGHIỆM THU ĐƯA VÀO SỰ DỤNG
(Biên Bản Số / 記錄編號: 30082019-BBNT)

工程項目：光明木業責任有限公司第一，第二，第三，第四廠房新建

CÔNG TRÌNH : XÂY MỚI NHÀ XƯỞNG 1,2,3,4 CỦA CÔNG TY TNHH ĐẠI QUANG MINH

地点 ĐỊA ĐIỂM : 平陽省，新淵市，新美社 XÃ TÂN MỸ, TX TÂN UYÊN, T. BÌNH DƯƠNG .

項目：廠房新建工程竣工驗收

HANG MỤC : NGHIỆM THU HOÀN THIỆN CÔNG TRÌNH NHÀ XƯỞNG

1. 驗收項目 Đối tượng nghiệm thu:

- 驗收內容：廠房工程完善驗收
- Tên công việc được nghiệm thu: NGHIỆM THU CÔNG TRÌNH ĐƯA VÀO SỰ DỤNG
- 工程建設位置：一，第二，第三，第四廠房新建
- Vị trí xây dựng trên công trình: XÂY MỚI NHÀ XƯỞNG 1,2,3,4

2. 參加驗收對象 Thành phần trực tiếp nghiệm thu :

- 業主代表：光明木業責任有限公司
 - Đại diện chủ đầu tư: CÔNG TY TNHH ĐỒ GỖ QUANG MINH
 - 代表人: CHU MING HO 職稱：總經理
 - Ông (Bà): CHU MING HO .Chức vụ: Tổng Giám Đốc
 - 施工單位代表：大發集團投資股份有限公司
- Đại diện đơn vị thi công : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN ĐẠI PHÁT
 - 代表人: 鄧光掌 職稱：經理

- Ông (Bà): ĐẶNG QUANG CHUÔNG Chức vụ: Giám đốc.
- 代表人: 雨文勇 職稱: 監工
- Ông (Bà): VŨ VĂN DŨNG Chức vụ: Chỉ huy trưởng

3. 驗收時間 Thời gian nghiệm thu:

- 開始 Bắt đầu :08h00 ngày 30 tháng 08 năm 2019
- 結算 Kết thúc: 11h00 ngày 30 tháng 08 năm 2019

地點 Tại : 平陽省, 新滯市, 新美社 XÃ TÂN MỸ, TX TÂN UYÊN, T. BÌNH DƯƠNG.

4. 驗收工作評估 Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a/. 根據資料驗收 Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:

- 業主核准之工程施工圖及設計變更確認:
- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được Chủ đầu tư phê duyệt và những thay đổi Thiết kế đã được chấp nhận:
 - 工程施工圖編號 Bản vẽ thi công .
 - 設計變更記錄 Biên bản thay đổi Thiết kế: không
- 施工日誌表及其他相關文件

b/. 工程品質 Chất lượng công việc XD:

- (設計圖對照, 建設標準及其他技術要求)
- (Đối chiếu với TK, TCXD & Yêu cầu kỹ thuật của công trình XD).

次序 STT	檢查內容 NỘI DUNG KIỂM TRA	檢查結果 KẾT QUẢ KIỂM TRA	
		合格 ĐẠT	不合格 KHÔNG ĐẠT
1	地板 NỀN	OK	
2	柱子,屋頂,牆壁 CỘT, MÁI, TƯỜNG	OK	
3	窗戶,門 CỬA RA VÀO, CỬA SỔ	OK	
4	第一,二,三, 四廠房供電系統及廠房電線管 HỆ THỐNG CẤP NGUỒN ĐIỆN XƯỞNG 1,2,3,4 VÀ ỐNG CHỜ ĐIỆN	OK	
5	供, 排水系統 HỆ THỐNG CẤP THOÁT NƯỚC	OK	
6	內部道路及其他補助工程 (保衛室, 廁所	OK	

89
 GT
 HẢ
 ẠP
 H
 T.B

消, 水箱, 消防池 HỆ THỐNG ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH PHỤ TRỢ (NHÀ BẢO VỆ, NHÀ XE, NHÀ VỆ SINH , BỒN NƯỚC, BỂ PCCC....)		
--	--	--

c/. 其他建議 (如有) Các ý kiến khác (nếu có):

- NO.....

5. 結論 Kết luận:

(同意或不同意驗收, 同意給施工單位進行下一段工程施工)

(Chấp nhận hay không chấp nhận nghiệm thu, đồng ý cho triển khai các công việc XD tiếp theo)

(要求維修, 完善已實行工作及其他建議)

(Yêu cầu sửa chữa, hoàn thiện công việc XD đã thực hiện & các yêu cầu khác nếu có)

- 验收合格, 同意验收移交工程使用

- NGHIỆM THU ĐẠT, ĐỒNG Ý NGHIỆM THU BÀN GIAO CÔNG TRÌNH ĐƯA VÀO SỬ DỤNG

* 雙方驗收代表簽核 Các bên tham gia nghiệm thu ký xác nhận :

業主代表



Chu Ming Ho

施工單位代表



Dũng Quang Chường



Số: 8653 /KĐ-PCCC-P7

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Điều 18 Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Xét đề nghị của Công ty TNHH Cổ phần Đầu tư và Phát triển Liên Phát..... về việc kiểm định về phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện tại văn bản số (Đơn đề nghị kiểm định), ngày 22 tháng 4 năm 2019;

Căn cứ kết quả kiểm định về phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện tại biên bản kiểm định ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Phòng Khoa học - công nghệ và kiểm định phương tiện PCCC và CNCH - Cục Cảnh sát PCCC và CNCH;

CỤC CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ CHỨNG NHẬN:

Phương tiện/lô phương tiện: Phòng cháy và chữa cháy ghi tại trang 02 của Công ty TNHH Cổ phần Đầu tư và Phát triển Liên Phát địa chỉ: Số 44/3, Đường DDX22, tổ 15, khu 3, phường Phú Mỹ, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Tại thời điểm kiểm định, số phương tiện này có các thông số kỹ thuật phù hợp với các quy định về phòng cháy và chữa cháy và được phép sử dụng trong công tác phòng cháy và chữa cháy.

Hà Nội, ngày 01 tháng 07 năm 2019.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Thượng tá Bùi Quang Việt

BẢNG THÔNG KÊ

PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐÃ ĐƯỢC KIỂM ĐỊNH

(kèm theo Giấy chứng nhận kiểm định số **8653** KĐ-PCCC-P7, ngày **01/07/2019**
của Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ)



Số TT	Tên, số hiệu, quy cách của phương tiện	Ký, mã hiệu	Đơn vị	Số lượng	Nơi sản xuất	Năm sản xuất	Ghi chú
1	TT tâm báo cháy 10zone	FM-20LA	Cái	01	Taiwan	2019	
3	Chuông báo cháy 24V	FW-6B	Cái	36	Taiwan	2019	
4	Nút nhấn báo cháy	FMC-FP1	Cái	36	Taiwan	2019	
5	Đầu báo Beam hồng ngoại	DET-640RB	Cái	13	Singapore	2019	
6	Lăng phun DN50	TMK- 50B	Cái	32	Việt Nam	2019	
7	Lăng phun DN65	TMK- 65A	Cái	06	Việt Nam	2019	
8	Vòi chữa cháy DN50*20m	VJ50-20/16	Cuộn	32	China	2019	
9	Vòi chữa cháy DN65*20m	VJ65-20/16	Cuộn	06	China	2019	
10	Đầu phun tự động Sprinkler	ZSTX-15	Cái	963	China	2019	
11	Tủ điều khiển máy bơm	SIEMENS	Tủ	1	Việt Nam	2019	
12	Trụ tiếp nước xe chữa cháy	D100	Cái	01	China	2019	
13	Trụ chữa cháy ngoài nhà	D100	Cái	06	China	2019	
14	Máy bơm chữa cháy động cơ điện ATT, P=132KW Q=240-450 m3/h, H=96-80m	WY-315M, 200x150FS NA	Máy	01	Singapore/ Indonesia	2019	Cấp tem mẫu A Số: 6606.84175 Đến: 6606.84177
15	Máy bơm chữa cháy Diesel Hyundai, P=132KW Q=240-450 m3/h, H=96-80m	D6BR, 200x150FS NA	Máy	01	Korea/ Indonesia	2019	
16	Máy bơm bù áp P=4KW, Q=75-250 L/P, H=159-73,5m	EVMSG10 -15F5/4.0	Máy	01	Ytaly	2019	

Theo đơn đề nghị của Công ty TNHH Cổ phần Đầu tư và Phát triển Liên Phát, địa chỉ: Số 44/3, Đường DDX22, tổ 15, khu 3, phường Phú Mỹ, TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, để lắp đặt cho công trình: Nhà xưởng sản xuất, công trình phụ trợ của Công ty TNHH Đồ Gỗ Quang Minh. Địa chỉ: Xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Chủ đầu và các đơn vị nhà thầu có liên quan có trách nhiệm thi công, lắp đặt, giám sát, nghiệm thu các phương tiện PCCC nêu trên trước khi đưa vào sử dụng theo quy định của pháp luật.

- Các phương tiện PCCC nêu trên sau khi sử dụng phải được kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên theo quy định.

06

Số: 542/TD-PCCC-22.....

GIẤY CHỨNG NHẬN THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Điều 7 Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Xét hồ sơ và văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 05/2017 ngày 14/8/2017 của: CÔNG TY TNHH ĐỒ GỖ QUANG MINH

Người đại diện là ông/bà: Chu Ming Ho Chức danh: T. Giám đốc

CẢNH SÁT PC&CC TỈNH BÌNH DƯƠNG CHỨNG NHẬN:

Công trình: 03 NHÀ XƯỞNG (100M X 36M), 01 NHÀ XƯỞNG (93,8M X 45M)

Địa điểm xây dựng: Xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

Chủ đầu tư/chủ phương tiện: Công ty TNHH đồ gỗ Quang Minh

Đơn vị lập dự án/ thiết kế: Cty TNHH TM&KT chữa cháy Thành Hưng; Cty CP TV-XD Trường Lũy

Đã được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy các nội dung sau:

- Giao thông phục vụ chữa cháy;
- Điều kiện thoát nạn; Khoảng cách phòng cháy chữa cháy
- Hệ thống cấp nước chữa cháy (ngoài nhà, vách tường);
- Hệ thống báo cháy tự động;
- Hệ thống chữa cháy tự động sprinkler;

theo các tài liệu, bản vẽ ghi ở trang 2/

Bình Dương, ngày 23 tháng 8 năm 2017

Nơi nhận:

- Công ty TNHH đồ gỗ Quang Minh
- Phòng CS.PCCC số 5:.....
- Lưu: P2 (TDKT):.....

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Đại tá Lê Anh Việt



CÔNG AN TỈNH BÌNH DƯƠNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG CS PCCC&CNCH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA
VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ
Kiểm tra nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy đối với công trình
03 Nhà xưởng (100m x 36m), 01 nhà xưởng (93,8m x 45m)

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 13 tháng 10 năm 2019, tại công trình nhà xưởng sản xuất của Công ty TNHH Đồ Gỗ Quang Minh

Địa chỉ: xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Chúng tôi gồm:

*** Đại diện phòng Cảnh sát PCCC & CNCH – Công an tỉnh Bình Dương**

1. Ông: Võ Thanh Tra - Chức vụ: Đội trưởng - Đội Công tác phòng cháy;

2. Ông: Nguyễn Văn Hoàn - Chức vụ: Cán bộ - Đội Công tác Phòng cháy;

Đã tiến hành kiểm tra nghiệm thu phòng cháy chữa cháy đối với công trình: 03 Nhà xưởng (100m x 36m), 01 nhà xưởng (93,8m x 45m) của Công ty TNHH Đồ Gỗ Quang Minh.

*** Đại diện Chủ đầu tư: Công ty TNHH Đồ Gỗ Quang Minh**

1. Ông/Bà: Chu Ming Ho - Chức danh: Giám đốc

2. Ông: Lý Thanh Phúc - Chức danh: Nhân viên phiên dịch

*** Đại diện Đơn vị thi công PCCC: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Liên Phát**

1. Ông: Vũ Tuấn Sơn - Chức danh: Giám đốc

2. Ông: Vũ Viết Kiên - Chức danh: Chỉ huy trưởng công trình

*** Đại diện Đơn vị nhà thầu chính: Công ty cổ phần đầu tư tập đoàn Đại Phát**

1. Ông: Đặng Quang Chương - Chức danh: Giám đốc

2. Ông: Vũ Xuân Tứ - Chức danh: Chỉ huy trưởng công trình

Tình hình và kết quả kiểm tra nghiệm thu như sau:

1. Hồ sơ kiểm tra nghiệm thu gồm

- Công văn đề nghị nghiệm thu hệ thống PCCC.

- Bản sao Giấy chứng nhận thẩm duyệt về PCCC số 542/TD-PCCC-P2 ngày 23 tháng 8 năm 2017

- Các hồ sơ, bản vẽ đã được Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tỉnh Bình Dương phê duyệt.

- Các bản vẽ hoàn công xây dựng, hoàn công PCCC.

- Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy chữa cháy lắp đặt tại công trình, bản sao kết quả kiểm tra điện trở nối đất hệ thống chống sét lắp đặt cho công trình (kết quả đạt yêu cầu theo TCVN 9385:2012).

- Các biên bản thử nghiệm, nghiệm thu từng phần và nghiệm thu tổng thể các hạng mục, hệ thống phòng cháy và chữa cháy.

- Biên bản nghiệm thu hoàn công xây dựng.

- Tài liệu, quy trình hướng dẫn vận hành, bảo dưỡng các thiết bị, hệ thống phòng cháy và chữa cháy của công trình.

- Văn bản nghiệm thu hoàn thành hệ thống, thiết bị có liên quan về phòng cháy và chữa cháy.

2. Hiện trạng công trình

- Đã thi công xong toàn bộ công trình.

- Đang tiến hành vệ sinh, sắp xếp các thiết bị bên trong.

- Các hạng mục công trình chưa đưa vào sử dụng.

3. Nội dung kiểm tra nghiệm thu

- Kiểm tra điều kiện thoát nạn, giao thông phục vụ chữa cháy:

+ Điều kiện thoát nạn tại công trình đảm bảo theo bản vẽ thiết kế đã được thẩm duyệt

+ Trên các cửa thoát nạn, lối thoát nạn đã lắp đặt đèn chiếu sáng sự cố, đèn chỉ dẫn thoát nạn.

+ Đường giao thông phục vụ chữa cháy: Đường bê tông nhựa, tiếp cận xung quanh công trình; chiều rộng mặt đường $\geq 5m$, không có vật cản chiều cao dưới 4,25m.

- Kiểm tra hệ thống cấp nước chữa cháy, hệ thống chữa cháy tự động sprinkler bao gồm:

+ Bể chứa nước chữa cháy: 01 bể nước khối tích 480m³

+ Trạm bơm chữa cháy gồm: 01 máy bơm chữa cháy động cơ diesel hiệu Hyundai, đầu bơm Ebara có thông số: Q= 240-450m³/h, H = 80-96m; 01 máy bơm chữa cháy động cơ điện hiệu ATT, đầu bơm Ebara có thông số: Q = 240-450m³/h, H = 80-96m; 01 bơm bù áp hiệu Ebara: Q = 75-250 l/p, H = 73,5-159m.

+ Hạng nước chữa cháy vách tường: 03 trụ nước chữa cháy ngoài nhà, 32 hạng nước chữa cháy vách tường, tại các hạng có bố trí đầy đủ lăng, vòi chữa cháy.

+ Trụ tiếp nước chữa cháy: 01 trụ.

+ Đường ống cấp nước chữa cháy: Mạng vòng, đường ống chính D140, đường ống cấp nước hệ thống chữa cháy tự động Sprinkler: Ống nhánh D34.

+ Số đầu phun Sprinkler: 963 đầu phun.

- Kiểm tra hệ thống báo cháy tự động bao gồm:

+ Trung tâm báo cháy: 01 tủ trung tâm báo cháy Formosa 20 kênh.

- + Đầu báo cháy: 13 đầu báo cháy tia chiếu (đầu Beam)
- + Chuông báo cháy, nút ấn: 36 nút ấn, 36 chuông báo cháy.

4. Phương pháp kiểm tra thử nghiệm

- Thực hiện công tác kiểm tra bằng mắt, thước để kiểm tra đường giao thông phục vụ chữa cháy, điều kiện thoát nạn, khoảng cách an toàn PCCC.
- Thực hiện công tác kiểm tra bằng mắt, thước kiểm tra vị trí lắp đặt của các thiết bị báo cháy, dùng khói để tác động lên đầu báo khói quang học, dùng tay tác động trực tiếp lên các nút ấn.
- Thực hiện công tác kiểm tra bằng mắt, thước kiểm tra bể nước chữa cháy, vị trí lắp đặt của máy bơm chữa cháy và các thiết bị chữa cháy. Dùng nhiệt tác động lên đầu phun chữa cháy tự động (đầu sprinkler). Đồng thời tiến hành phun nước từ 02 họng nước chữa cháy vách tường tại vị trí xa nhất của công trình.

5. Kết quả kiểm tra

- Thực hiện công tác kiểm tra bằng mắt, thước kiểm tra vị trí lắp đặt của các thiết bị, hệ thống PCCC. Kích hoạt van điều khiển để vận hành hoạt động hệ thống.
- Đường giao thông phục vụ chữa cháy, khoảng cách an toàn PCCC đảm bảo theo hồ sơ thiết kế đã được thẩm duyệt.
- Trung tâm báo cháy lắp đặt đạt yêu cầu TCVN, các đầu báo cháy báo đúng vị trí khu vực đã quy định và thời gian báo phù hợp với TCVN, hộp nút ấn báo cháy lắp đặt phù hợp TCVN, chuông báo cháy nghe rõ.
- Hệ thống chữa cháy vách tường lắp đặt đạt theo hồ sơ thiết kế đã được thẩm duyệt.
- Các họng chữa cháy vách tường đảm bảo tia nước đặc ở đầu lăng phun >6m.
- Các đầu phun chữa cháy tự động Sprinkler đảm bảo diện tích phun bảo vệ thực tế >12m².
- Các máy bơm hoạt động tốt, đúng quy trình.

6. Kiến nghị

- Luôn luôn duy trì hệ thống PCCC hoạt động bình thường như tại thời điểm nghiệm thu. Thường xuyên kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống PCCC đã lắp đặt.
- Liên hệ Đội Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an huyện Bắc Tân Uyên để được hướng dẫn lập hồ sơ theo dõi, quản lý công tác PCCC, xây dựng phương án chữa cháy, tổ chức thực tập phương án chữa cháy và các quy định an toàn PCCC theo các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC.
- Trong quá trình đưa vào hoạt động, khi có thay đổi liên quan đến công tác PCCC (thay đổi tính chất sản xuất, hoạt động, mục đích sử dụng của các hạng

mục, cải tạo, mở rộng...) phải thông báo đến Phòng Cảnh sát PCCC & CNCH – Công an tỉnh Bình Dương hướng dẫn thực hiện các quy định an toàn PCCC.

Biên bản lập xong hồi 11 giờ 00 phút cùng ngày, gồm 04 trang được lập thành 04 bản, mỗi bên liên quan giữ 01 bản, đã đọc lại cho mọi người cùng nghe, công nhận đúng và nhất trí ký tên dưới đây.

**ĐẠI DIỆN
CHỦ ĐẦU TƯ**
(ký tên, đóng dấu)



[Handwritten signature]
Chu Minh Ho

**ĐẠI DIỆN
ĐOÀN KIỂM TRA**

[Handwritten signature]
Võ Thanh Tra

**ĐẠI DIỆN
NHÀ THẦU THI CÔNG XÂY DỰNG**
(ký tên, đóng dấu)



[Handwritten signature]
Đặng Quang Chương

**ĐẠI DIỆN
ĐƠN VỊ THI CÔNG PCCC**
(ký tên, đóng dấu)



[Handwritten signature]
Vũ Tuấn Sơn